

**TỜ TRÌNH**  
**V/v: Phân phối lợi nhuận năm 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần EVN Quốc tế.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần EVN Quốc tế;

Căn cứ Nghị định 248/NĐ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ v/v hướng dẫn quy định chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn nhà nước và kiểm soát viên trong doanh nghiệp nhà nước; Nghị định số 366/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ v/v Hướng dẫn quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

Với kết quả sản xuất kinh doanh theo Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán, Công ty cổ phần EVN Quốc tế kính trình Hội đồng quản trị Công ty thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

**I. Phương án phân phối lợi nhuận và các quỹ:**

ĐVT: đồng.


TT	Nội dung	Giá trị	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Tổng lợi nhuận sau thuế được phân phối</b>	<b>75.267.702.291</b>	
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm nay	54.082.961.458	
2	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế năm trước	21.184.740.833	
<b>II</b>	<b>Phân phối lợi nhuận trích các quỹ</b>	<b>3.512.406.000</b>	Khoản 2, Điều 29 NĐ366: 3 tháng TLBQ thực hiện
<b>1</b>	<b>Quỹ phúc lợi</b>	<b>1.756.203.000</b>	<b>50%*3 tháng tiền lương, thù lao BQ thực hiện năm 2025</b>
<b>2</b>	<b>Quỹ khen thưởng</b>	<b>1.756.203.000</b>	<b>50%*3 tháng tiền lương, thù lao BQ thực hiện năm 2025</b>
a	Quỹ khen thưởng NLĐ, CBQL	1.529.976.000	50%*3 tháng TLBQ thực hiện năm 2025 của LNĐ
b	Quỹ khen thưởng HĐQT, BKS	226.227.000	Điều 8 Nghị định 248/NĐ-CP ngày 15/9/2025 và Điểm b, Khoản 2, Điều 29 Nghị định số 366/NĐ-CP ngày 31/12/2025

-	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	142.965.000	50%*3 tháng tiền lương BQ thực hiện của CT HĐQT
-	Thành viên HĐQT, BKS không chuyên trách	83.262.000	50%*3 tháng thù lao BQ thực hiện của HĐQT, BKS không chuyên trách
<b>III</b>	<b>Lợi nhuận còn lại sau khi trích các quỹ</b>	<b>71.755.296.291</b>	
<b>IV</b>	<b>Lợi nhuận chưa phân phối chia cổ tức năm 2025</b>	<b>36.677.145.000</b>	
1	Số cổ phiếu chia cổ tức	36.677.145	
2	Tỷ lệ chia cổ tức	10,0%	
3	Giá trị chia cổ tức	36.677.145.000	
4	Hình thức chi cổ tức	Tiền mặt	
5	Thời gian chi trả	Tháng 8/2026	
<b>V</b>	<b>Lợi nhuận chưa phân phối để lại năm nay</b>	<b>35.078.151.291</b>	
-	Giữ lại để hồi vốn chủ của dự án HSS2	34.668.000.000	Giữ lại để hồi vốn chủ của dự án HSS2 '(BOT 40 năm, trích BQ 5,778 tỷ/1 năm; 6 năm 34,668 tỷ)

## II. Phương thức chi trả cổ tức:

1. Tổng số tiền trả cổ tức : **36.677.145.000** đồng.
2. Hình thức trả : Bằng tiền.
3. Thời gian chi trả cổ tức: tháng 8/2026;

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua

Trân trọng./. 

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Các thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, TCKT, Thư ký.

**CHỦ TỊCH**  
**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Trương Quang Minh**

**TỜ TRÌNH**

**V/v: Thông qua thù lao Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025 và  
kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần EVN Quốc tế.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần EVN Quốc tế (EVNI);

Căn cứ Nghị định 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 v/v Quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp nhà nước;

Căn cứ Nghị định 248/2025/NĐ-CP ngày 15/09/2025 v/v Quy định chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, Người đại diện phần vốn nhà nước và Kiểm soát viên trong doanh nghiệp nhà nước.

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần EVN Quốc tế kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua Quyết toán thù lao Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025 và kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2026 với các nội dung như sau:

**I. Quyết toán thù lao Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025:**

Năm 2025, EVNI đã hoàn thành vượt kế hoạch SXKD do Đại hội đồng cổ đông giao, lợi nhuận thực hiện đạt 162% kế hoạch. Cụ thể như sau:

- Tổng doanh thu: 108,75 tỷ đồng đạt 174% kế hoạch
- Nộp ngân sách nhà nước: 1,221 tỷ đồng
- Lợi nhuận: 50,08 tỷ đồng, đạt 162% kế hoạch
- Tỷ lệ cổ tức: 10% đạt 100% kế hoạch

Do đó, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông quyết toán mức thù lao HĐQT và BKS năm 2025 như sau:

TT	Chức vụ	Số lượng	Số tháng	Thù lao tháng (đồng)	Thù lao KH năm 2025 (đồng)	Quyết toán tiền lương, thù lao năm 2025 (đồng)
1	Ủy viên HĐQT (kiêm nhiệm)	3	12	5.382.000	193.752.000	331.080.000
2	Trưởng Ban Kiểm soát	1	12	5.382.000	64.584.000	114.300.000

TT	Chức vụ	Số lượng	Số tháng	Thù lao tháng (đồng)	Thù lao KH năm 2025 (đồng)	Quyết toán tiền lương, thù lao năm 2025 (đồng)
3	Thành viên Ban Kiểm soát	2	12	4.306.000	103.344.000	220.720.000
	<b>Tổng cộng:</b>				<b>361.680.000</b>	<b>666.100.000</b>


## II. Kế hoạch thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2026:

Căn cứ vào mục tiêu, nhiệm vụ và kế hoạch doanh thu, lợi nhuận của Công ty năm 2026, kế hoạch thù lao HĐQT và BKS năm 2026 được xây dựng như sau:

STT	Chức vụ	Số lượng	Thù lao tháng (đồng)	Số tháng	Thù lao năm 2026 (đồng)
1	Ủy viên HĐQT (kiêm nhiệm)	4	12.000.000	12	576.000.000
2	Trưởng Ban kiểm soát (kiêm nhiệm)	1	12.400.000	12	148.800.000
3	Kiểm soát viên (kiêm nhiệm)	2	12.000.000	12	288.000.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>7</b>			<b>1.012.800.000</b>

(Thành viên HĐQT đồng thời là thành viên Ban điều hành được hưởng thù lao của thành viên HĐQT không chuyên trách theo quy định tại Điều 3 Nghị định 248/2025/NĐ-CP ngày 15/9/2025).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./. 

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Các thành viên HĐQT; BKS;
- Lưu: VT, TH, Thư ký.

**CHỦ TỊCH**  
**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



  
**Trương Quang Minh**

## **TỜ TRÌNH**

**V/v: Chấm dứt hoạt động (dừng thực hiện vĩnh viễn) của dự án đầu tư ra nước ngoài đối với các dự án thủy điện Hạ Sê San 1/ Sê San 5 (Campuchia)**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần EVN Quốc tế.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần EVN Quốc tế (EVNI);

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần EVN Quốc tế kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua nội dung chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư ra nước ngoài đối với các dự án thủy điện Hạ Sê San 1/ Sê San 5 (Campuchia) để trình ĐHĐCĐ với các nội dung như sau:

### **A. Cơ sở pháp lý:**

A.1: Luật đầu tư: Số 61/2020/QH14 ngày 17/06/2020:

- Điều 48: Chấm dứt hoạt động đầu tư:

Khoản 1, Tại điểm a: “*Nhà đầu tư chấm dứt hoạt động đầu tư, dự án đầu tư trong các trường hợp sau đây: a) Nhà đầu tư quyết định chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư*”.

- Điều 59: Quyết định đầu tư ra nước ngoài

1. Việc quyết định đầu tư ra nước ngoài của doanh nghiệp nhà nước thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp và quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Hoạt động đầu tư ra nước ngoài không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này do nhà đầu tư quyết định theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

3. Nhà đầu tư, cơ quan quyết định việc đầu tư ra nước ngoài quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này chịu trách nhiệm về quyết định của mình đối với việc đầu tư ra nước ngoài.

A.2: Nghị định Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật Đầu tư: Số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021:

- Điều 57. Điều kiện, thủ tục chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư: tại các khoản:

1. Dự án đầu tư chấm dứt hoạt động trong các trường hợp quy định tại các

*khoản 1 và 2 Điều 48 của Luật Đầu tư.*

*2. Việc chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư thực hiện theo thủ tục sau:*

*a) Trường hợp tự quyết định **chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư** theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 48 của Luật Đầu tư, nhà đầu tư gửi quyết định chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư cho Cơ quan đăng ký đầu tư trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày quyết định, kèm theo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (nếu có).*

*8. Sau khi dự án đầu tư chấm dứt hoạt động, việc thanh lý dự án đầu tư thực hiện như sau:*

*a) Nhà đầu tư tự thanh lý dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về thanh lý tài sản”.*

A.3: Luật xây dựng: Số 50/2014/QH13:

Điều 72: Khoản 1, Điểm c: Người quyết định đầu tư xây dựng có quyền: “*Đình chỉ thực hiện dự án đầu tư xây dựng đã được phê duyệt hoặc đang triển khai thực hiện khi thấy cần thiết phù hợp với quy định của pháp luật*”.

A.4: Nghị định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021:

Điều 35: Quyết toán vốn đầu tư xây dựng: tại các khoản:

*“1. Dự án đầu tư xây dựng phải thực hiện quyết toán vốn đầu tư xây dựng sau khi hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng hoặc dừng thực hiện vĩnh viễn khi cấp có thẩm quyền có văn bản dừng **hoặc cho phép chấm dứt thực hiện dự án**.*

*10. Thẩm quyền phê duyệt quyết toán vốn đầu tư:*

*b) Đối với các dự án còn lại, người quyết định đầu tư là người có thẩm quyền phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoặc ủy quyền phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành”.*

A.5: Thông tư Hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp số 99/2025/TT-BTC của Bộ Tài chính:

Tại khoản mục tài khoản 241 – Xây dựng cơ bản dở dang: “*Trường hợp dự án đầu tư bị hủy bỏ hoặc tổn thất, doanh nghiệp phải tiến hành thanh lý và thu hồi các chi phí đã phát sinh của dự án. Phần chênh lệch giữa chi phí đầu tư thực tế phát sinh và số thu từ việc thanh lý được ghi nhận vào chi phí khác hoặc xác định trách nhiệm bồi thường của tổ chức, cá nhân để thu hồi*”.

Nghị quyết số: 01/NQ-EVNI-ĐHĐCĐ ngày 21/04/2011 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần EVN Quốc tế. Trong đó, thông qua kế hoạch đầu tư dài hạn của Công ty với mục tiêu tập trung nguồn lực để khởi công dự án thủy điện Hạ Sê San 2; Đối với các dự án: Hạ Sê San 1/ Sê San 5; Sê Kông (Campuchia); Nậm Mô 1 (Lào) “*Chỉ dừng lại ở bước nghiên cứu lập dự án đầu tư, tổ chức báo cáo, hoàn tất đàm phán hợp đồng mua bán điện, thu xếp vốn, tìm kiếm thêm các đối tác đầu tư; báo cáo cổ đông thống nhất mới triển khai bước tiếp theo*”. Do đó, từ năm 2011 cho đến nay các dự án chỉ dừng lại các bước nghiên cứu lập dự án đầu tư, tìm kiếm các đối tác để hợp tác và chuyển giao (không phát sinh các chi phí).

## **B. Tình hình thực hiện:**

- Dự án có công suất 96MW; Chi phí đã thực hiện: 24,31 tỷ đồng/3.596 tỷ

đồng;

- Dự án đã hoàn thành lập BCNCKT từ 2014, chưa phê duyệt DADT;
- Dự án chưa được Chính phủ CPC cấp phép đầu tư và Chính phủ VN cấp Giấy chứng nhận đầu tư;
- Đã phát hành báo cáo kiểm toán độc lập về chi phí thực hiện đầu tư tháng 12/2021;

MOU của dự án hết hiệu lực vào ngày 30/06/2016. Để được gia hạn MOU của dự án thì EVNI cần phải nộp một khoản lệ phí công (public fee) với mức 90.000.000 Riel/năm (khoảng 548 triệu đồng/năm). Việc thanh toán được thực hiện bằng đồng Đô la Mỹ dưới hình thức tiền mặt. Qua đó, EVNI đã có các văn bản đề nghị MIME xem xét miễn giảm khoản phí gia hạn do đặc thù của dự án nằm trên biên giới Việt Nam và Campuchia trong đó phần diện tích mặt hồ 50% thuộc Campuchia và 50% thuộc Việt Nam đồng thời chấp thuận gia hạn MoU của dự án và tổ chức báo cáo FS của dự án. Tuy nhiên, đến nay phía Campuchia vẫn chưa có ý kiến phản hồi.

- Chi tiết tình hình thực hiện dự án như Phụ lục I đính kèm.

### **C. Đánh giá:**

#### **1. Đánh giá:**

- Dự án Thủy điện Hạ Sê San 1/Sê San 5 thực hiện phù hợp thỏa thuận hợp tác trong lĩnh vực Năng lượng giữa hai Chính Phủ Việt Nam và Campuchia đã được thông qua trong các phiên họp liên Chính phủ về hợp tác kinh tế, văn hóa, khoa học kỹ thuật lần 9 (ngày 21/08/2007) và lần 10 (ngày 6/10/2008). Hai bên mong muốn hoàn thành việc nghiên cứu, đầu tư dự án trên lãnh thổ Campuchia phù hợp MoU đã ký ngày 15/06/2007; Phù hợp mục tiêu thành lập EVNI để đầu tư các dự án thủy điện tại Campuchia và Lào.

- Dự án được thực hiện theo MoU đã ký và đã được MIME gia hạn lần thứ 6 đến 30/6/2016 (văn bản số 0988/MME ngày 06/07/2015).

- Các bước triển khai được HĐQT và ĐHĐCĐ EVNI thông qua trước khi thực hiện (các NQ của ĐHĐCĐ, HĐQT liên quan đính kèm).

- Dự án thủy điện Hạ Sê San 1/Sê San 5 nằm trong quy hoạch Tổng sơ đồ điện VII (vận hành giai đoạn 2021-2030) (Quyết định số 1208/QĐ-TTg ngày 21/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ).

- Dự án đã hoàn thành BCNCKT (FS) trình Chính phủ Campuchia xem xét thông qua trong thời hạn MoU còn hiệu lực.

#### **2. Các khó khăn vướng mắc:**

- Chủ trương của Chính phủ “Chỉ thực hiện phát triển các dự án điện tại nước ngoài trong trường hợp đưa điện về Việt Nam ít nhất 50 % sản lượng điện sản xuất” (thông báo số 301/TB-VPCP ngày 15/12/2011 của Văn phòng Chính phủ).

- Theo quyết định số 428/QĐ-TTg ngày 18/03/2016 của Thủ tướng chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch phát triển điện lực quốc gia giai đoạn năm 2011-2020 có xét đến năm 2030 (Quy hoạch điện VII điều chỉnh), dự án thủy điện Hạ Sê San 1/Sê San 5 đã bị loại ra khỏi quy hoạch được duyệt.

- MoU của dự án hết hiệu lực vào ngày 30/06/2016. Để gia hạn MOU của dự án cần phải nộp một khoản lệ phí công (public fee) với mức 90.000.000 Riel/năm, tương đương khoảng 548 triệu đồng/năm. Việc thanh toán được thực hiện bằng đồng Đô la Mỹ dưới hình thức tiền mặt (theo yêu cầu của Tổng cục Năng lượng – MIME Vương quốc Campuchia tại văn bản số 1135 GDE ngày 05/10/2016).

- Dự án làm ngập khu vực biên giới giữa Việt Nam và Campuchia nên gặp nhiều vấn đề phức tạp về môi trường, an ninh quốc phòng khu vực biên giới; vấn đề phân chia nguồn lợi tài nguyên nước; phát sinh nhiều thủ tục đầu tư do dự án cần có sự chấp thuận của Chính phủ hai nước Việt Nam và Campuchia.

## **D. Giải pháp thực hiện:**

### ***I. Các giải pháp đã thực hiện:***

Trong thời gian qua, thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT, Ban điều hành Công ty đã nỗ lực thực hiện các giải pháp để chuyển giao các dự án hoặc tham gia góp vốn đầu tư tương tự dự án Hạ Sê San 2 nhằm thu hồi chi phí đã thực hiện của các dự án, cụ thể:

- Có ý kiến bằng văn bản đến Chính phủ Campuchia về việc trong trường hợp Chính phủ Campuchia chuyển giao dự án cho đối tác khác thì EVNI được thu hồi các chi phí đã thực hiện cho dự án hoặc tham gia góp vốn trong dự án tương tự như dự án thủy điện Hạ Sê San 2;

- Phối hợp chặt chẽ với Hiệp hội các Nhà đầu tư Việt Nam sang Campuchia (AVIC) để thông qua Hiệp hội, giới thiệu các dự án của EVNI cho các Nhà đầu tư trong và ngoài nước;

- Làm việc, kiến nghị với Bộ kế hoạch và đầu tư Việt Nam trong việc hỗ trợ các thủ tục duy trì hiệu lực pháp lý của các dự án, cũng như thông tin đến các Nhà đầu tư về các dự án của EVNI;

- Thường xuyên liên hệ với Nhà đầu tư trong và ngoài nước để giới thiệu các dự án của EVNI cho các Nhà đầu tư để chuyển giao dự án hoặc tham gia góp vốn đầu tư.

Tuy nhiên, cho đến nay việc tìm kiếm đối tác để chuyển giao dự án hoặc góp vốn đầu tư tương tự như dự án Hạ Sê San 2 vẫn chưa có kết quả do: (i) Chủ trương của Chính phủ “Chỉ thực hiện phát triển các dự án điện tại nước ngoài trong trường hợp đưa điện về Việt Nam ít nhất 50% sản lượng điện sản xuất”; (ii) Các dự án đã hết hiệu lực MoU; (iii) Đặc điểm vị trí địa lý của dự án khó thu hút nhà đầu tư trong nước; (iv) Tình hình chính trị, sự tác động của dự án đến môi trường; (v) Đầu ra giá bán điện của dự án chưa hấp dẫn nhà đầu tư...

Do đó, việc tiếp tục thực hiện các dự án trên trong thời gian đến sẽ gặp nhiều khó khăn và không khả thi.



## ***II. Kiến nghị giải pháp thực hiện:***

Từ những phân tích, đánh giá và căn cứ pháp lý nêu tại mục A ở trên, Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần EVN Quốc tế kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty phương án xử lý cụ thể như sau:

### ***1. Phương án xử lý:***

Chấm dứt hoạt động (dừng thực hiện vĩnh viễn) của dự án đầu tư ra nước ngoài đối với các dự án thủy điện Hạ Sê San 1/ Sê San 5 (Campuchia); thực hiện quyết toán và xử lý tài chính các dự án.

### ***2. Đánh giá ưu nhược điểm phương án đề xuất:***

#### **\* Ưu điểm:**

- Phù hợp với tình hình thực tế về: (i) Chủ trương của Chính phủ “Chỉ thực hiện phát triển các dự án điện tại nước ngoài trong trường hợp đưa điện về Việt Nam ít nhất 50% sản lượng điện sản xuất” (thông báo số 301/TB-VPCP ngày 15/12/2011 của Văn phòng Chính phủ); (ii) MoU đã hết hiệu lực và việc các cơ quan đại diện Chính phủ Campuchia/Lào không trả lời các ý kiến, kiến nghị của EVNI trong nhiều năm qua; (iii) Kết quả công tác tìm kiếm đối tác chuyển giao dự án hoặc tham gia góp vốn đầu tư từ năm 2013 cho đến nay chưa có kết quả;

- Phù hợp với khuyến nghị của đơn vị kiểm toán đã nêu qua các kỳ soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính từ năm 2013 đến nay;

- Khắc phục được ý kiến kiểm toán ngoại trừ/nhấn mạnh của BCTC theo ý kiến của các cổ đông EVNI;

- Phù hợp với quy định kế toán về nguyên tắc thận trọng, chi phí phải được ghi nhận khi có bằng chứng về khả năng phát sinh chi phí giúp cho doanh nghiệp chủ động bảo toàn nguồn vốn, hạn chế rủi ro và khả năng hoạt động liên tục;

- Chủ động trong việc lựa chọn thời điểm xử lý tài chính các dự án, góp phần giúp Công ty ổn định sản xuất và cân bằng tài chính;

- Việc xử lý được chi phí thực hiện các dự án đã hết hiệu lực MOU, không khả thi trong việc tìm kiếm đối tác để chuyển giao hoặc hợp tác đầu tư và ý kiến ngoại trừ/nhấn mạnh trên BCTC đã tồn tại nhiều năm sẽ giảm thiểu tác động của các thông tin bất lợi, gây sự chú ý và làm ảnh hưởng đến lòng tin của các tổ chức, cổ đông quan tâm đến tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;

- EVNI vẫn thực hiện các quyền của dự án để tiếp tục thực hiện việc chuyển giao hoặc hợp tác đầu tư khi điều kiện thuận lợi thu hồi lại giá trị đã thực hiện theo NQ ĐHĐCĐ hàng năm.

#### **\* Nhược điểm:**

- Giảm lợi nhuận của Công ty trong năm;

- Do các khoản chi phí này đều không phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của EVNI trong kỳ, nên không được ghi nhận vào chi phí hợp lý khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp;

- Phát sinh lợi nhuận chịu thuế TNDN khi chuyển nhượng thành công các dự án sau thời điểm dừng dự án.

### **E. Kiến nghị:**

Trên cơ sở kết quả báo cáo và đánh giá nêu trên, Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần EVN Quốc tế kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua phương án xử lý đối với các dự án thủy điện Hạ Sê San 1/ Sê San 5 với các nội dung như sau:

1. Thông qua chủ trương chấm dứt hoạt động (dừng thực hiện vĩnh viễn) của dự án đầu tư ra nước ngoài đối với các dự án thủy điện Hạ Sê San 1/ Sê San 5 (Campuchia) để làm cơ sở trình ĐHĐCĐ thông qua.

2. Giao HĐQT thực hiện các bước tiếp theo, cụ thể:

- Tổ chức thẩm tra, quyết định phê duyệt giá trị quyết toán kiểm toán vốn đầu tư/chi phí thực hiện đối với các khoản chi phí xây dựng dở dang các dự án nêu trên và xử lý theo quy định, đồng thời đảm bảo tỷ lệ chi trả cổ tức không thấp hơn kế hoạch giao tại ĐHĐCĐ hằng năm.

- Tiếp tục tìm kiếm đối tác để chuyển giao thu hồi chi phí đã thực hiện.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Các thành viên HĐQT; BKS;
- Lưu: VT, TH, Thư ký.

#### **\* Tài liệu đính kèm:**

- Báo cáo kiểm toán dự án thủy điện Hạ Sê San 1/ Sê San 5;
- Danh mục hồ sơ, tài liệu liên quan quá trình đầu tư các dự án và bản mềm đính kèm.

**CHỦ TỊCH  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Trương Quang Minh**

## **Phụ lục 1 – Tình hình thực hiện dự án**

### **I. Dự án thủy điện Hạ Sê San 1/ Sê San 5**

Dự án có quy mô công suất 96MW, TMĐT là 3.595.662.704.000 VNĐ ~ 189.745.000 USD (tỷ giá 1USD=18.950VNĐ, TMĐT lập tại thời điểm tháng 08/2011), EVNI là chủ đầu tư dự án.

Dự án được thực hiện theo biên bản ghi nhớ về nghiên cứu khả thi (MOU) đã ký ngày 15/06/2007 giữa EVN và MIME về việc triển khai nghiên cứu đầu tư và phát triển dự án thủy điện Hạ Sê San 1/Sê San 5.

Dự án được Công ty cổ phần EVN Campuchia (nay là EVNI) tiếp nhận bàn giao từ EVN theo văn bản số: 5239/CV-EVN-TCCB&ĐT ngày 04/10/2007 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam và biên bản bàn giao ngày 10/10/2007. Trên cơ sở đó, EVNI và đơn vị tư vấn đã hoàn thành BCNCKT/DAĐT của dự án trình Bộ Công thương bổ sung quy hoạch.

Nội dung, phạm vi thực hiện dự án được thực hiện Nghị quyết số: 01/NQEVNI-DHĐCĐ ngày 21/04/2011 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần EVN Quốc tế. Trong đó, thông qua kế hoạch đầu tư dài hạn của Công ty với mục tiêu tập trung nguồn lực để khởi công dự án thủy điện Hạ Sê San 2; Đối với các dự án: Hạ Sê San 1/ Sê San 5; Sê Kông (Campuchia); Nậm Mô 1 (Lào) “Chỉ dừng lại ở bước nghiên cứu lập dự án đầu tư, tổ chức báo cáo, hoàn tất đàm phán hợp đồng mua bán điện, thu xếp vốn, tìm kiếm thêm các đối tác đầu tư; báo cáo cổ đông thống nhất mới triển khai bước tiếp theo”.

MOU của dự án hết hiệu lực vào ngày 30/06/2016. Để được gia hạn MOU của dự án thì EVNI cần phải nộp một khoản lệ phí công (public fee) với mức 90.000.000 Riel/năm (khoảng 548 triệu đồng/năm). Việc thanh toán được thực hiện bằng đồng Đô la Mỹ dưới hình thức tiền mặt. Qua đó, EVNI đã có các văn bản đề nghị MIME xem xét miễn giảm khoản phí gia hạn do đặc thù của dự án nằm trên biên giới Việt Nam và Campuchia trong đó phần diện tích mặt hồ 50% thuộc Campuchia và 50% thuộc Việt Nam đồng thời chấp thuận gia hạn MoU của dự án và tổ chức báo cáo FS của dự án.

Tuy nhiên, đến nay phía Campuchia vẫn chưa có ý kiến phản hồi. Việc tìm kiếm đối tác để chuyển giao dự án hoặc tham gia góp vốn tương ứng với giá trị bỏ ra (tương tự như dự án Hạ Sê San 2) được thực hiện theo Nghị quyết 02/NQ-EVNI-HĐQT ngày 07/04/2018 của Hội đồng quản trị EVNI.

Thực hiện Nghị quyết số: 23/NQ-HĐQT 22/10/2020 của Hội đồng quản trị, Công ty đã thuê đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán dự án thủy điện Hạ Sê San 1/Sê San 5. Theo báo cáo kiểm toán dự án của Công ty kiểm toán độc lập, tổng chi phí đầu tư đã thực hiện của dự án thủy điện Hạ Sê San 1/Sê San 5 là 24.313.325.211 đồng.

Hiện nay, Công ty đang nỗ lực để tìm kiếm các đối tác, các nhà đầu tư quan tâm để thực hiện việc chuyển giao hoặc hợp tác đầu tư dự án theo Nghị quyết của HĐQT/HĐQ

**TỜ TRÌNH  
V/v phê duyệt kế hoạch năm 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần EVN Quốc tế.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khóa 14 thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần EVN Quốc tế.

Để có cơ sở thực hiện yêu cầu nhiệm vụ công tác năm 2026, Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần EVN Quốc tế kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua kế hoạch năm 2026 với các chỉ tiêu chính như sau:

**1. Các chỉ tiêu SXKD và ĐTXD năm 2026:**

STT	Chỉ tiêu	Giá trị (đồng)
<b>1</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>68.234.967.000</b>
1.1	Doanh thu hoạt động trực tiếp từ Công ty	18.234.967.000
1.2	Doanh thu từ Dự án Thủy điện Hạ Sê San 2	50.000.000.000
<b>2</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>33.722.275.000</b>
<b>3</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>34.512.692.000</b>
<b>4</b>	<b>Tỷ lệ chi trả cổ tức</b>	<b>10%</b>

(Chi tiết theo Thuyết minh kế hoạch năm 2026 đính kèm)

**2. Tổ chức thực hiện:**

\* Giao Ban điều hành làm việc và đề nghị Công ty TNHH Thủy điện Hạ Sê San 2 thực hiện phân chia lợi nhuận năm 2025 trong năm 2026.

\* Ban điều hành quản lý hoạt động của Công ty theo nguyên tắc hiệu quả, đạt hoặc vượt kế hoạch đề ra, bảo toàn vốn cổ đông và lợi nhuận để lại.

**\* Về đầu tư phát triển:**

Giao Ban điều hành nghiên cứu, tìm kiếm các dự án nguồn điện (dự án điện mặt trời, điện gió, điện sinh khối, điện rác...) để trình ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua chủ trương đầu tư hoặc hợp tác đầu tư, phù hợp với tình hình tài chính của đơn vị.

\* Đối với các dự án Hạ Sê San 1/5 và Sê Kông và Nậm Mô 1:

Ban Điều hành Công ty tiếp tục tìm kiếm đối tác thích hợp để hợp tác phát triển, chuyển giao các dự án.

\* Đối với công tác tư vấn:

- Ban điều hành chủ động thực hiện:

+ Tìm kiếm công việc phù hợp năng lực hiện tại của Công ty đảm bảo công việc ổn định, lâu dài, tạo công ăn việc làm cho CBCNV và tăng nguồn thu;

+ Thực hiện công tác tuyển dụng thêm nhân sự phù hợp tình hình, tiến độ thực hiện các dự án tư vấn giám sát, đáp ứng nhu cầu công việc và sử dụng nhân sự hiệu quả;

+ Thực hiện các giải pháp để đáp ứng nhu cầu nhân sự gia tăng đột ngột về nhu cầu sử dụng lao động trong thời gian ngắn cho các gói thầu Tư vấn như ký Hợp đồng thuê chuyên gia, Hợp đồng thầu phụ...;

+ Lập, phê duyệt dự toán các gói thầu Tư vấn theo quy định để kiểm soát, quyết toán chi phí thực hiện với chủ trương tiết kiệm, đảm bảo lợi nhuận của hoạt động Tư vấn đạt hoặc vượt kế hoạch.

- Trường hợp doanh thu thực hiện tăng/giảm so với kế hoạch, các khoản mục chi phí sẽ được điều chỉnh tăng/giảm tương ứng.

Hội đồng quản trị kính trình Đại Hội đồng cổ đông xem xét thông qua kế hoạch năm 2026 của Công ty.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, Ban kiểm soát;
- Lưu: VT, PTH, PTCKT, Thư ký.

**CHỦ TỊCH  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Trương Quang Minh**

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**

*(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026)*

**KẾT QUẢ KINH DOANH CỦA CÔNG TY, KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC; KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG  
CỦA BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN NĂM 2025,  
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2026**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP EVN Quốc Tế**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần EVN Quốc tế (EVNI/Công ty) và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC;

Ban Kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về tình hình hoạt động, kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát (BKS) năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026, cụ thể như sau:

**I. THÔNG TIN CHUNG VỀ EVNI**

- EVNI hoạt động theo mô hình công ty cổ phần thành lập tại Việt Nam, có tư cách pháp nhân phù hợp với pháp luật hiện hành của Việt Nam, thực hiện đầu tư các dự án năng lượng tại nước ngoài là Campuchia và Lào. Đối với mỗi dự án, EVNI tham gia góp vốn cùng các đối tác trong và ngoài nước, để trực tiếp thực hiện đầu tư và điều hành dự án.

- Cổ phiếu của EVNI đang được giao dịch trên sàn giao dịch Upcom (Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội), mã chứng khoán là EIC.

- Thành phần Ban Kiểm soát<sup>1</sup>:

STT	Họ và tên	Chức danh	Đơn vị công tác
1	Nguyễn Thành Lương	Trưởng Ban (23/12-Nay)	Tổng công ty Phát điện 1
2	Đỗ Quang Minh	Trưởng Ban (1/1-22/12)	Tổng công ty Phát điện 1
3	Vũ Hương Trà	Thành viên BKS	Ngân hàng TMCP An Bình
4	Nguyễn Thị Huyền	Thành viên BKS	Công ty CP Nhiệt điện Phả Lại

<sup>1</sup> Các thành viên Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm nhiệm, không có thành viên chuyên trách

- Tổng số CBNV Công ty đến 31/12/2025 là 34 người (tăng 2 người so với năm 2024). Thu nhập bình quân năm 2025 đạt 33,3 triệu đồng/tháng.

## **II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025 CỦA BKS**

### **1. Đánh giá chung:**

BKS đã phối hợp tốt với Hội đồng quản trị (HĐQT), TGD và đảm bảo nguyên tắc độc lập của mình trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao, trong công tác kiểm tra, giám sát và trong việc quản lý vốn chủ sở hữu.

HĐQT, TGD phối hợp, hỗ trợ BKS thực hiện nhiệm vụ, mời BKS tham gia các cuộc họp HĐQT, các cuộc họp giao ban sản xuất định kỳ hàng tháng; cung cấp đầy đủ các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động của EVNI.

BKS đã thông báo cho HĐQT, TGD về kế hoạch kiểm soát năm 2025, các đợt kiểm soát để phối hợp. Kết quả của từng đợt kiểm soát được gửi tới HĐQT và TGD.

Năm 2025, BKS đã thực hiện đầy đủ Kế hoạch công tác với tinh thần làm việc trung thực, cẩn trọng, khách quan, vì lợi ích của EVNI và các cổ đông, tuân thủ đúng quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty, Quy chế hoạt động của BKS.

Ngoài các đợt làm việc của Ban kiểm soát theo định kỳ, BKS đã tham gia các cuộc họp của HĐQT, xem xét tài liệu, đóng góp ý kiến vào các vấn đề HĐQT đưa ra bàn bạc.

### **2. Kết quả kiểm tra, giám sát hoạt động của EVNI năm 2025**

Theo kế hoạch hoạt động năm 2025, Ban kiểm soát đã thực hiện 02 đợt kiểm soát trực tiếp và đã đưa ra một số khuyến nghị sau:

- Thống nhất với ý kiến nhấn mạnh của Kiểm toán AAC đối với BCTC bán niên và cả năm 2025.

- Đề nghị Công ty tiếp tục làm việc, đôn đốc khách hàng để có kế hoạch, phương án thu hồi các khoản nợ quá hạn (bao gồm cả các khoản nợ quá hạn đã trích lập dự phòng).

### **3. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS và các kiểm soát viên:**

Trong kỳ báo cáo BKS đã thực hiện đầy đủ các chức năng nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, một số kết quả cụ thể như sau:

- Hoàn thành kế hoạch kiểm soát năm 2025.

- Hoàn thành các báo cáo theo quy định: (i) Báo cáo thẩm tra BCTC bán niên và cả năm 2025; (ii) Báo cáo trình ĐHCĐ tại kỳ đại hội thường niên năm 2026.

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp định kỳ của HĐQT.

- BKS thường xuyên theo dõi, giám sát và cập nhật kịp thời danh sách cổ đông lớn đồng thời rà soát giám sát việc ký kết các hợp đồng với người có liên quan theo đúng quy định của pháp luật.

- Các thành viên BKS đã hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ được giao, cùng tham gia thảo luận và biểu quyết thống nhất, thông qua các vấn đề, nội dung thuộc chức năng nhiệm vụ của BKS. Thống kê chương trình làm việc của BKS:

TT	Kiểm soát viên	Số chương trình kiểm soát tham gia	Tỷ lệ tham dự
1	Đỗ Quang Minh	01/02	100%
2	Nguyễn Thành Lương	01/02	100%
2	Vũ Hương Trà	02/02	100%
3	Nguyễn Thị Huyền	02/02	100%

#### **4. Phối hợp giữa BKS với HĐQT và Ban điều hành**

BKS đã có sự phối hợp tốt với HĐQT và Ban Điều hành, cụ thể như sau:

- BKS đã được: (i) Mời tham dự và tham gia ý kiến tại các cuộc họp của HĐQT, họp kết luận kiểm toán BCTC năm 2025; (ii) Được tham gia ý kiến về tất cả các vấn đề liên quan đến công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban điều hành.

- BKS nhận được các tài liệu, thông tin theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty (về quyền được cung cấp thông tin của BKS): Các Phiếu lấy ý kiến, tờ trình HĐQT, các Biên bản họp, nghị quyết, quyết định của HĐQT Công ty, các báo cáo/thông tin liên quan đến hoạt động của Công ty đều được cung cấp cho BKS cùng thời điểm và theo phương thức như đối với HĐQT.

#### **5. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT:**

- HĐQT đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, với các thủ tục có liên quan đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của UBCK Nhà nước và các quy định tại Điều lệ Công ty, quy định về quản trị Doanh nghiệp.

- Năm 2025, HĐQT đã tổ chức 04 phiên họp, tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản các thành viên HĐQT; ban hành 15 Nghị quyết và 11 Quyết định đề TGD và các thành viên Ban điều hành triển khai thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2025.

- Các cuộc họp HĐQT đã được triệu tập và thực hiện theo các trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ Công ty. Các phiên họp HĐQT đều mời BKS tham dự. Thông báo mời họp, hồ sơ, tài liệu đã được gửi đầy đủ đến các Thành viên HĐQT, BKS dự họp để tham khảo, nghiên cứu theo quy định. Các nội dung cuộc họp được các Thành viên HĐQT trao đổi, thảo luận, bàn bạc công khai, dân chủ, thẳng thắn và đánh giá đầy đủ, cân trọng để đưa ra những định hướng, giải pháp tốt nhất cho Công ty.

- Các quyết định của HĐQT tại các cuộc họp phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ Công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ và phù hợp với kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được thông qua. Biên bản các cuộc họp HĐQT đã được lập đầy đủ, có chữ ký của các Thành viên HĐQT tham gia dự họp, đảm bảo đúng hình thức theo quy định pháp luật

- Các thành viên HĐQT, BKS được thông tin đầy đủ thông qua văn bản, email hoặc điện thoại, kịp thời các hoạt động của Công ty.

- HĐQT đã điều hành linh hoạt, bám sát các hoạt động của Ban điều hành, cụ thể hoá triển khai có hiệu quả theo nội dung các nghị quyết đảm bảo lợi ích của Công ty và của các cổ đông. Trong năm 2025, HĐQT đã thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của Công ty như sau:



+ Thông qua sửa đổi, bổ sung các quy chế về chi tiêu nội bộ, công tác đấu thầu, công bố thông tin.

+ Tạm phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2026.

+ Chi trả cổ tức cho cổ đông.

+ Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư Dự án dừng thực hiện vĩnh viễn đối với 2 dự án Thủy điện Sê Kông và Nậm Mô 1; hạch toán toàn bộ chi phí vốn đầu tư quyết toán dự án vào chi phí sản xuất kinh doanh năm 2025.

## **6. Kết quả giám sát hoạt động của TGD:**

TGD đã phối hợp với Ban điều hành Công ty đề ra những mục tiêu và các giải pháp trọng tâm để thực hiện kế hoạch năm 2025 đảm bảo hoạt động kinh doanh, tư vấn giám sát an toàn và kinh tế trên nguyên tắc bảo toàn và hiệu quả, cụ thể:

### **6.1. Công tác quản lý dự án:**

- Dự án thủy điện Hạ Sê San 2 (HLSS2): Năm 2025, HLSS2 đã thực hiện việc phân phối lợi nhuận cho EVNI từ nguồn lợi nhuận chưa phân phối năm 2024 với giá trị là 3,5 triệu USD (Sau khi trừ thuế phí, giá trị thực nhận là 3,010 triệu USD – tương đương 78,185 tỷ đồng). Đến nay, tổng giá trị cổ tức EVNI nhận được từ dự án lũy kế đến 31/12/2025 là 20,468 triệu USD tương đương 487,3 tỷ đồng (đạt 210,8% giá trị vốn EVNI đã đầu tư vào dự án thủy điện Hạ Sê San 2).

- Dự án thủy điện Hạ Sê San 1/Se San 5; Sê Kông và Nậm Mô 1: Tiếp tục tìm kiếm đối tác để chuyển giao dự án hoặc góp vốn đầu tư tương tự dự án Hạ Sê San 2.

### **6.2. Công tác tư vấn giám sát:**

Năm 2025, EVNI thực hiện 25 hợp đồng (18 hợp đồng chuyển tiếp từ các năm trước và 07 hợp đồng ký mới) với giá trị 29,04 tỷ đồng, kết quả đến 31/12/2025:

Đã hoàn thiện hồ sơ nghiệm thu thanh toán/quyết toán 10 gói thầu (bao gồm đã hoàn thành và đang thực hiện dở dang), với giá trị đã nghiệm thu thanh toán là 10,584 tỷ đồng (giá trị trước thuế) đạt 103% kế hoạch năm 2025.

### **6.3. Công tác tài chính:**

- Công tác lập, kiểm toán và công bố các báo cáo tài chính quý, 6 tháng, năm được thực hiện theo đúng quy định.

- Công ty quản lý và cân đối dòng tiền đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như chi trả cổ tức cho các cổ đông.

- Công ty tích cực làm việc, đôn đốc các Chủ đầu tư thanh toán công nợ và đã thu hồi (bao gồm khoản tạm ứng) được 10,62 tỷ đồng. Đến 31/12/2025, Số dư công nợ phải thu là 7,76 tỷ đồng (trong đó số công nợ giữ lại 5% theo Hợp đồng là 1,6 tỷ đồng).

6.4. Kết quả thực hiện các kiến nghị của BKS: TGD và Ban điều hành đã nghiêm túc tiếp thu và triển khai thực hiện các kiến nghị.

### **6.5. Kết quả sản xuất kinh doanh:**

Hoạt động năm 2025 trên cơ sở kế hoạch doanh thu, chi phí đã được ĐHĐCĐ thông qua, bảo toàn vốn cổ đông và lợi nhuận để lại, các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025. Một số kết quả chính: (i) Tổng doanh thu: 108,75 tỷ đồng (đạt 174% kế hoạch); Nộp ngân sách nhà nước: 1,221 tỷ đồng; Lợi nhuận trước thuế: 54,08 tỷ đồng (đạt 162% kế

hoạch); Tỷ lệ cổ tức: 10%.

TT	Nội dung	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	% TH 2025/ KH 2025
<b>A</b>	<b>Kế hoạch nguồn thu</b>	<b>62.346.374.000</b>	<b>108.750.557.029</b>	<b>174%</b>
<b>A.1</b>	<b>Doanh thu hoạt động trực tiếp từ Công ty</b>	<b>14.346.374.000</b>	<b>17.840.733.109</b>	<b>124%</b>
I	Doanh thu từ hoạt động đầu tư tài chính, cho thuê đất và văn phòng Công ty	4.100.000.000	7.256.926.078	
1	Doanh thu từ hoạt động tài chính	3.100.000.000	5.749.300.331	
2	Doanh thu từ cho thuê đất và văn phòng của Công ty, khác	1.000.000.000	1.507.625.747	
II	Doanh thu từ hoạt động Tư vấn (QLDA, Giám sát...)	10.246.374.000	10.583.807.031	
<b>A.2</b>	<b>Doanh thu từ Dự án Thủy điện Hạ Sê San 2</b>	<b>48.000.000.000</b>	<b>90.909.823.920</b>	<b>189%</b>
<b>B</b>	<b>Kế hoạch chi phí hoạt động</b>	<b>29.025.926.000</b>	<b>54.667.595.571</b>	<b>188%</b>
<b>B.1</b>	<b>Chi phí hoạt động, duy trì và quản lý dự án các dự án của Công ty</b>	<b>13.084.189.000</b>	<b>16.051.461.434</b>	<b>123%</b>
1	Chi phí hoạt động, duy trì và QLDA các dự án của Công ty	12.569.189.000	15.543.997.286	
2	Chi phí khấu hao TSCĐ, nhà làm việc/văn phòng cho thuê	515.000.000	507.464.148	
<b>B.2</b>	<b>Chi phí hoạt động cho công tác Tư vấn (QLDA, Giám sát...)</b>	<b>9.221.737.000</b>	<b>9.526.437.837</b>	<b>103%</b>
<b>B.3</b>	<b>Phí chuyển tiền cổ tức HSS2 về Việt Nam</b>	<b>6.720.000.000</b>	<b>12.724.823.530</b>	<b>189%</b>
<b>B.4</b>	<b>Chi phí đầu tư dự án thủy điện- dừng triển khai và chi phí khác</b>		<b>16.364.872.770</b>	
<b>C</b>	<b>Kế hoạch lợi nhuận</b>			
1	Lợi nhuận trước thuế	33.320.448.000	54.082.961.458	162%
2	Tỷ lệ chia cổ tức (%)	10	10	
3	Lợi nhuận phân phối cho cổ đông	36.677.145.000	36.677.145.000	100%

### III. THẨM TRA BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2025 SAU KIỂM TOÁN

#### 1. Đánh giá chung:

BKS thống nhất với các ý kiến của đơn vị kiểm toán độc lập (Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC) tại Báo cáo kiểm toán độc lập số 319/2026/BCKT-AAC ngày 20/3/2026 về báo cáo tài chính năm 2025 tại EVNI:

Xét trên các khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần EVN Quốc tế đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2025 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

- Vấn đề nhấn mạnh (*Ý kiến của Kiểm toán độc lập không liên quan đến vấn đề cần nhấn mạnh này*):

Biên bản ghi nhớ về nghiên cứu khả thi (MoU) của dự án thủy điện Hạ Sê san1/ Sê San 5 tại Vương quốc Campuchia không tiếp tục được gia hạn/đã hết hiệu lực. Tổng giá trị đầu tư thực tế của các dự án trên tính đến thời điểm 31/12/2025 là 24.313.325.211 đồng hiện phản ánh tại khoản mục “Chi phí xây dựng cơ bản dở dang”. Chủ tịch Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty đánh giá rằng rủi ro tổn thất đối với các chi phí đầu tư của dự án nêu trên là không chắc chắn; Công ty có khả năng tìm được đối tác thích hợp để hợp tác, chuyển giao các dự án và thu được lợi ích kinh tế trong tương lai, thu hồi các chi phí đã đầu tư, thu được hiệu quả kinh tế.

- Ý kiến kiểm toán ngoại trừ: Không có

#### 2. Một số chỉ tiêu trên báo cáo tài chính:

TT	Chỉ tiêu	31/12/2025	1/1/2025	Chênh lệch	
				+/ -	%
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(3)-(4)	(5)/(4)*100%
1	Tài sản ngắn hạn	158.421.619.891	106.803.473.620	51.618.146.271	48,3%
2	Tài sản dài hạn	300.028.151.282	316.987.734.620	(16.959.583.338)	-5,4%
3	Nợ phải trả	16.410.618.882	32.875.212.407	(16.464.593.525)	-50,1%
4	Vốn chủ sở hữu	442.039.152.291	390.915.995.833	51.123.156.458	13,1%
5	Tổng tài sản/Nguồn vốn	458.449.771.173	423.791.208.240	34.658.562.933	8,2%

Tổng tài sản/Nguồn vốn của EVNI tại thời điểm 31/12/2025 là 458,45 tỷ đồng, tăng 13,367 tỷ đồng (tương ứng tăng 8,2%) so với 01/01/2025, xuất phát từ:

+ Tài sản ngắn hạn tăng 51,62 tỷ đồng (tương ứng tăng 48,3%), vốn chủ sở hữu tăng 51,12 tỷ đồng (tương ứng tăng 13,1%): Chủ yếu do EVNI nhận được cổ tức từ HLSS2 đạt 78,185 tỷ đồng (tương ứng 3,010 triệu USD, thực nhận từ khoản 3,5 triệu USD trừ thuế phí) trong khi trong năm có phát sinh chi trả cổ tức chỉ 22,49 tỷ đồng (tương ứng với tỷ lệ chia cổ tức đợt 2 năm 2024 là 6%/CP và cổ tức các năm trước một số cổ đông chưa nhận)

+ Tài sản dài hạn giảm 16,96 tỷ đồng (tương ứng giảm 5,4%): Do công ty xử lý chi phí dự án dừng đầu tư - dự án Thủy điện Sê Kông và Nậm Mô 1 giá trị 15,95 tỷ đồng.

+ Nợ phải trả giảm 16,46 tỷ đồng (tương ứng giảm 50,1%): Chủ yếu do EVNI thực hiện chi cổ tức đợt 2 năm 2024.

+ Vốn chủ sở hữu tăng 51,12 tỷ đồng (tương ứng tăng 13,1%): Do LNST chưa phân phối tăng 54,02 tỷ đồng và EVNI chỉ thực hiện trích Quỹ khen thưởng phúc lợi từ LNST chưa phân phối năm trước 2,96 tỷ đồng.

## 2. Thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước:

TT	Khoản mục chi phí	Thành tiền (đồng)
1	Năm trước chuyển sang	483.865.320
2	Phát sinh phải nộp trong kỳ	1.460.484.044
3	Số đã nộp trong kỳ	1.221.023.074
4	Số còn phải nộp cuối kỳ	723.326.290

## 3. Hệ số phân tích tài chính:

TT	Chỉ tiêu	ĐV	Năm 2025	Năm 2024	Tăng/giảm
<b>1</b>	<b>Cơ cấu tài sản</b>				
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	65,444	74,798	-9,354
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	34,556	25,202	9,354
<b>2</b>	<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>				
	- Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn	%	96,420	92,243	4,177
	- Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,037	0,084	-0,047
<b>3</b>	<b>Khả năng thanh toán</b>				
	- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	9,415	3,161	6,254
	- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	9,677	3,253	6,424
	- Khả năng thanh toán tổng quát	Lần	27,936	12,891	15,045
<b>4</b>	<b>Hiệu quả</b>				
	- Tỷ suất LNST/Tổng tài sản bq ROA:	%	12,260	11,727	0,533
	- Tỷ suất LNST/Tổng Doanh thu ROS	%	49,731	63,865	-14,134
	- Tỷ suất LNST/Vốn CSH bq (ROE)	%	12,986	12,346	0,64
	- Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS)	Đồng	1.475	1.296	179

Các chỉ tiêu về tài chính năm 2025 của EVNI tăng so với năm 2024 chủ yếu do LNST chưa phân phối tăng, EVNI nhận được cổ tức từ HSS2 vượt so với kế hoạch.

## IV. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ 2025 VÀ CÔNG BỐ THÔNG TIN DOANH NGHIỆP:

### 1. Kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025:

TT	Nội dung	Đã thực hiện	Chưa thực hiện	Ghi chú
1	Phân phối lợi nhuận năm 2024	X		
2	Chi trả cổ tức 2024	X		

3	Chi trả thù lao HĐQT, BKS 2024	X		
---	--------------------------------	---	--	--

Trong đó chi tiết việc thực hiện theo Nghị quyết 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/5/2024 (NQ01) như sau:

TT	Nội dung	NQ01	Thực hiện (Đã thanh toán)	Đánh giá/Ghi chú
1	Thù lao HĐQT và BKS 2024	382.488.000	382.488.000	Hoàn thành
2	Thù lao HĐQT và BKS 2025	361.680.000	348.400.000	Chờ quyết toán
3	Tiền thưởng Ban điều hành	396.033.000	306.811.000	Hoàn thành, số dư quỹ còn lại chi các năm sau
4	Chi trả cổ tức 2024	47.680.288.500	46.583.172.385	Một số cổ đông thể nhân chưa gửi hồ sơ thanh toán
5	Phân phối lợi nhuận các quỹ 2024	2.563.772.000	1.739.521.500	Hoàn thành, số dư quỹ còn lại chi các năm sau

**2. Công bố thông tin doanh nghiệp:** EVNI đã thực hiện công bố thông tin đúng quy định của UBCKNN.

## V. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2026 CỦA BKS

Căn cứ kế hoạch năm 2026, BKS tiếp tục thực hiện vai trò kiểm soát theo Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của BKS, bao gồm những nội dung chính:

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp giao ban hàng tháng của Ban điều hành để nắm bắt tình hình hoạt động của Công ty.
- Giám sát HĐQT, TGD trong việc quản lý và điều hành Công ty.
- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 06 tháng của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý và điều hành của HĐQT, TGD.
- Giám sát kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.
- Giám sát hoạt động công bố thông tin của Công ty.
- Cập nhật chính sách, chế độ mới nhằm kiến nghị sửa đổi, bổ sung những vấn đề còn chưa phù hợp, giảm thiểu rủi ro trong điều hành, quản lý hoạt động của Công ty.

*(Kế hoạch hoạt động năm 2026 sẽ được BKS xây dựng chi tiết sau)*

## VI. KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở giám sát hoạt động kinh doanh, công tác quản trị, điều hành của HĐQT, TGD và số liệu báo cáo tài chính, BKS kiến nghị Đại hội đồng cổ đông:

- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC.

- Thông qua Báo cáo của BKS về kết quả kinh doanh của EVNI; kết quả hoạt động của HĐQT, TGD; Kết quả hoạt động năm 2025, phương hướng nhiệm vụ năm 2026 của BKS.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT;
- TGD;
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Thành Lương**

*Đà Nẵng, ngày 19 tháng 3 năm 2026*

**TỜ TRÌNH**

Về việc: Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính  
năm 2026 của Công ty cổ phần EVN Quốc tế

**Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty cổ phần EVN Quốc tế**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần EVN Quốc tế (Ban hành năm 2021);

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) xem xét, thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cổ phần EVN Quốc tế (EVNI) năm 2026 như sau:

**1. Về tiêu chí lựa chọn công ty kiểm toán độc lập:**

Căn cứ vào ngành nghề kinh doanh, nhu cầu kiểm toán và thông lệ thực hiện kiểm toán các năm qua tại EVNI, Ban kiểm soát đề xuất HĐQT các tiêu chí để lựa chọn công ty kiểm toán độc lập như sau:

- Là công ty kiểm toán độc lập có uy tín, hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, được Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Bộ tài chính chấp thuận kiểm toán các công ty niêm yết năm 2026;

- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các công ty đại chúng Việt Nam;

- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;

- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;

- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do EVNI yêu cầu.

**2. Đề xuất của Ban kiểm soát:**

Từ các căn cứ và đề xuất nêu trên, Ban Kiểm soát kính trình HĐQT thường niên năm 2026 xem xét:

- Thông qua tiêu chí lựa chọn công ty kiểm toán độc lập nêu tại Mục 1 ở trên và danh sách 05 đơn vị kiểm toán độc lập đáp ứng các tiêu chí, gồm có:

- + Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte);
- + Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E&Y);
- + Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC (AAC);
- + Công ty TNHH KPMG (KPMG);
- + Công ty TNHH PWC (Việt Nam).

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định hình thức lựa chọn Đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của EVNI.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, BKS.

**T.M BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Thành Lương**